

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày : 02/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Muôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chi
2. Bà Trịnh Thụy Thúy Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Đình V (T), sinh ngày: 28/9/1997, tại Đắk Lắk; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Buôn A, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông: không rõ và bà: Trần Thị L, sinh năm: 1968; Vợ tên: H-Nuân B (chưa đăng ký kết hôn); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm: 1988 (Vắng mặt).

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Đức Phong, Mộ Đức, Quảng Ngãi.

Tạm trú: 2/11 Thiên Phước, Phường 9, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình V quen anh Nguyễn Văn N thông qua mạng Zalo. Ngày 14/12/2018, V hẹn gặp anh Ngọc và sau khi anh N đồng ý thì V đón xe ôm từ Quận 12 đến khách sạn Hoàng Long Sơn 2, địa chỉ: 14-16-18 Đường 7, Khu phố 5, Phường An Phú, Quận 2 gặp anh Huỳnh Thái Duy là tiếp tân của khách sạn thuê phòng 211. Khoảng 17 giờ, anh N đến khách sạn gửi xe, đưa giấy tờ tùy thân cho tiếp tân và gọi V xuống đón. Khi vào phòng cả hai ngồi nói chuyện với nhau khoảng 15 phút thì anh N đi tắm và để tài sản gồm 02 điện thoại di động, 01 dây chuyền mặt hình thánh giá, 02 chiếc nhẫn có đính hột màu xanh và màu tím, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rolex trên bàn nên V lấy tất cả số tài sản trên cất vào hai túi quần rồi rời khỏi khách sạn. Sau khi tắm xong phát hiện tài sản bị mất, anh Ngọc đã đến Công an phường An Phú, Quận 2 trình báo vụ việc. Sau khi lấy tài sản, V đến một quán cà phê gần đó, dùng tăm tháo sim điện thoại di động rồi đón xe về lại Quận 12, ngày hôm sau đón xe về quê ở Đắc Lắc. Trên đường đi V ném bỏ 01 điện thoại bị bể màn hình và khóa mật mã (không rõ nơi ném); điện thoại di động còn lại và 01 đồng hồ Rolex màu vàng V bán cho một người không rõ lai lịch được 1.600.000 đồng. Sợi dây chuyền màu vàng V để lại sử dụng và đã giao nộp sau khi mời về làm việc. Riêng 02 nhẫn màu vàng đính đá màu tím và màu xanh cùng mặt thánh giá màu vàng do không bán được nên V vứt bỏ không thu hồi được. Đến ngày 22/4/2019, V trở lại Thành phố Hồ Chí Minh và vào khách sạn Xuân Hoa, địa chỉ: 10/4, Tổ 29, Khu phố 2, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12 để lưu trú. Anh Lý Hoa Đăng là quản lý khách sạn đến Công an phường đăng ký lưu trú cho khách thì thấy hình ảnh đối tượng dán trên thông báo truy tìm giống với V nên đến Công an Quận 2 trình báo. Ngày 24/4/2019, Công an Quận 2 đã mời V về làm việc. Tại đây, V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 dây chuyền màu vàng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 95/HĐĐGTS-TCKH ngày 26/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 kết luận: Điện thoại di động Huawei màu đồng trị giá 3.900.000 (Ba triệu, chín trăm nghìn) đồng; Điện thoại di động Xiaomi Note 4 màu đen có giá 4.300.000 (Bốn triệu, ba trăm nghìn) đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 226/HĐĐGTS-TCKH ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 2 kết luận: 01 sợi dây chuyền màu vàng loại mắt xích có trị giá 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.700.000 (Tám triệu, bảy trăm nghìn) đồng.

01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Rolex; 01 (một) nhẫn kiểu đính đá Ruby tím và một nhẫn kiểu đính đá thường không định giá được do không thu hồi được.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) dây chuyền màu vàng.

Cáo trạng số: 32/CT-VKSQ2 ngày 06/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Đình V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Đình V như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo trong quá trình phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình V phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, anh Nguyễn Văn Ngọc đã nhận lại 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng và số tiền 4.500.000 đồng do bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

Xử lý vật chứng: 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng thu giữ của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh N.

Tại phiên tòa:

Phản tranh luận, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình V không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét mặc dù đã được triệu tập nhưng bị hại là anh Nguyễn Văn Ngọc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 29/5/2020, anh Ngọc vẫn giữ nguyên các lời khai của mình trước đây tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 2 là thông qua mạng xã hội Zalo có quen biết với một người thanh niên tên Hùng và người này hứa sẽ giới thiệu cho anh N một người phụ nữ để làm quen. Khoảng 13 giờ ngày 14/12/2018, Hùng gọi điện thoại kêu anh N đến Khách sạn Hoàng Long Sơn 2, số 14-16-18 Đường 7, Khu phố 5, Phường An Phú, Quận 2 sẽ giới thiệu cho người phụ nữ. Trước khi đi anh N có gọi điện thoại cho người phụ nữ mà Hùng giới thiệu hẹn đến khách sạn. Đến khoảng 17 giờ, anh N đến khách sạn thì Hùng và người phụ nữ gọi đến nhiều lần nói về chuyện tình cảm. Đến khách sạn thì có nam thanh niên tên là Trần Đình V ra đón và tự xưng là nhân viên của khách sạn, hướng dẫn anh N gửi xe, đến quầy lễ tân đăng ký và dẫn anh N lên phòng 211. Khi cả hai đang ở trong phòng thì Hùng gọi điện thoại cho V kêu anh N thay đồ và quần khăn phía dưới để chụp hình gửi cho Hùng để Hùng đưa cho người phụ nữ. Sau đó, V nói anh N tắt định vị, tắt nguồn điện thoại để tránh bị theo dõi. Đồng thời, V kêu anh N tháo nhẫn, dây chuyền, đồng hồ và tài sản đưa cho V mang xuống gửi quầy lễ tân. Đợi khoảng gần 30 phút không ai lên, anh N xuống tiếp tân hỏi tài sản thì tiếp tân trả lời không giữ tài sản của anh N. Anh N đã đến công an phường trình báo sự việc. Từ lời khai này của bị hại, ngày 16/4/2020 Thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 2 đã có Quyết định số 74/QĐ khởi tố vụ án hình sự “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Khách sạn Hoàng Long Sơn 2, số 14-16-18 Đường 7, Khu phố 5, Phường An Phú, Quận 2. Sau khi bị bắt, bị cáo Trần Đình V khai vào khoảng tháng 12/2018, thông qua mạng Zalo có quen và biết anh Nguyễn Văn N là bê đê, thích quan hệ đồng tính nam. Sau khi nói chuyện biết anh N đang ở Quận 2 nên bị cáo hẹn gặp anh N. Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 14/12/2018, bị cáo đón Grab từ Quận 12 đến Quận 2 đi lòng vòng và nhìn thấy Khách sạn Hoàng Long Sơn 2, số 14-16-18 Đường 7, Khu phố 5, Phường An Phú, Quận 2, bị cáo vào thuê phòng và được bố trí phòng 211. Khoảng 30 phút sau, anh N đến và hai người ngồi trong phòng nói chuyện được khoảng 15 phút thì anh N cởi đồ và tài sản để trên bàn đi tắm. Trong lúc ngồi trên giường xem tivi và chờ anh N, bị cáo nhìn thấy có nhiều tài sản nên nảy sinh ý định và đã chiếm đoạt tài sản của anh N gồm 02 điện thoại di động, 01 dây chuyền màu vàng, 02 chiếc nhẫn có đính hột màu xanh và màu tím, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Rolex bỏ vào hai túi quần rồi khỏi khách sạn đến một quán cà phê gần đó ngồi

uống nước và dùng tắm tháo sim vứt bỏ, một lúc đón xe về khách sạn tại Quận 12 nghỉ. Ngày hôm sau đón xe về Đắc Lắc. Trên đường đi, bị cáo đã vứt 01 điện thoại di động do bề màn hình và cài mật khẩu, chiếc điện thoại còn lại bán cho một người đi đường được 1.300.000 đồng, sợi dây chuyền bị cáo để lại sử dụng và đã giao nộp sau khi mời về làm việc, 02 nhẫn màu vàng mang đi bán nhưng tiệm vàng nói là đồ giả nên vứt bỏ, đồng hồ Rolex màu vàng bán cho một người không rõ lai lịch được 300.000 đồng. Đến ngày 22/4/2019, bị cáo xuống Thành phố Hồ Chí Minh và vào khách sạn Xuân Hoa, địa chỉ: 10/4, Tổ 29, Khu phố 2, phường Tân Thới Nhất, Quận 12 để lưu trú. Anh Lý Hoa Đăng là quản lý khách sạn đến Công an phường đăng ký lưu trú cho khách thì thấy hình ảnh đối tượng dán trên thông báo truy tìm giống với bị cáo nên đến Công an Quận 2 trình báo. Ngày 24/4/2019, Công an Quận 2 mời đến làm việc thì bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 dây chuyền màu vàng. Do không chứng minh được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên vào ngày 18/6/2010, Thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 2 có Quyết định số 01/QĐ thay đổi quyết định khởi tố vụ án hình sự số 74/QĐ ngày 16/4/2020 từ “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” sang “Trộm cắp tài sản”.

Xét lời khai giữa bị cáo và bị hại mâu thuẫn nhau nhưng không chứng minh được giữa bị cáo V, người thanh niên tên Hùng và người phụ nữ cùng tham gia để nhằm chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn N. Ngày 11/6/2020, Trung tâm an ninh mạng – VNPT Net có văn bản thông báo hệ thống của VNPT Net không còn lưu trữ dữ liệu quá thời hạn 01 năm tính từ thời điểm hiện tại. Do đó, chỉ có cơ sở xét xử bị cáo Trần Đình V về hành vi trộm cắp tài sản.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ ngày 14/12/2018, tại phòng 211 của Khách sạn Hoàng Long Sơn 2, số 14-16-18 Đường 7, Khu phố 5, Phường An Phú, Quận 2, bị cáo đã len lút lấy trộm tài sản của anh N trị giá 8.700.000 đồng. Với hành vi này, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, phạm tội với lỗi cố ý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo có sức khỏe để lao động nhưng vì lòng tham nên đã bất chấp pháp luật nhằm chiếm đoạt tài sản của anh N. Sau khi lấy tài sản của anh N, bị cáo đã bỏ về Đắc Lắc gây khó khăn cho quá trình điều tra

mặc dù trước đã được công an cho làm bản cam kết, tài sản chiếm đoạt chỉ thu hồi được một phần trả lại cho bị hại. Do đó, cần phải xử nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.500.000 đồng để khắc phục hậu quả, được bị hại viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt. Căn cứ điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Xét, bị hại anh Nguyễn Văn Ngọc đã nhận của bị cáo số tiền 4.500.000 đồng để khắc phục hậu quả, anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét.

[5] Vật xử lý vật chứng: Xét 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng thu giữ của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh N là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình V (T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Đình V (T) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết do bị hại không yêu cầu.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 và mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (*Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*)

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Phòng PV.06-Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Công an Quận 2;
- Phòng PC.10-Công an TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Muôn